

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Giới thiệu chung về gói thầu

- Tên gói thầu: Mua sắm xe ô tô phục vụ công tác chung đối với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lào Cai
- Tên dự toán: Mua sắm xe ô tô phục vụ công tác chung đối với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lào Cai
- Địa điểm thực hiện: Số 02, đường Nguyễn Văn Mậu, xã Yên Bình, tỉnh Lào Cai
- Chủ đầu tư: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lào Cai
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh, qua mạng.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ.
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý IV năm 2025
- Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.
- Thời gian thực hiện Hợp đồng: 120 ngày kể từ ngày ký hợp đồng

Mục 2. Yêu cầu về kỹ thuật

2.1 Yêu cầu chung

- Tất cả các thiết bị phải nêu rõ tên hàng hóa, các thông số kỹ thuật, nước sản xuất, năm sản xuất từ năm 2025 trở lại đây.
- Hàng hóa phải có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, hợp pháp, mới 100%, nguyên đai nguyên kiện, đóng gói theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất (hãng sản xuất).
- Cam kết cung cấp đầy đủ giấy chứng nhận xuất xứ (CO) của nước sản xuất hoặc nhà sản xuất và giấy chứng nhận chất lượng hàng hoá (CQ) khi bàn giao hàng hóa
- Có đầy đủ tài liệu hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn sửa chữa bảo quản (Nếu có).
- Hàng hoá có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng. Có các chứng chỉ về chất lượng kèm theo (nếu có) theo quy định.

- Cam kết thu hồi hàng hóa trong trường hợp hàng hóa không đảm bảo yêu cầu chất lượng mà không do lỗi của người sử dụng.
- Cam kết trong vòng 48 giờ sau khi nhận được thông báo xảy ra sự cố của bên sử dụng (bằng văn bản hoặc điện thoại), nhà thầu phải xử lý dứt điểm. Trường hợp không thể xử lý thì phải thay thế hàng hóa khác không quá 03 ngày làm việc.
- Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về những cam kết mà nhà thầu đã đề xuất.

2.2 Yêu cầu cụ thể:

Yêu cầu nhà thầu tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa và các dịch vụ liên quan chứng minh hàng hóa do nhà thầu chào đáp ứng các nội dung yêu cầu kỹ thuật dưới đây hoặc đáp ứng tốt hơn. Bất kỳ thương hiệu, nhãn hiệu nào nếu có trong bảng yêu cầu kỹ thuật đều mang tính chất minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu. Nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có thông số kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn “tương đương” hoặc tốt hơn so với các yêu cầu cụ thể ở dưới và cung cấp tài liệu chứng minh sự đáp ứng tốt hơn của hàng hóa chào thầu so với yêu cầu của E-HSMT.

Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa và các dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn sau đây:

XE Ô TÔ 7 CHỖ NGỒI:

Động cơ xăng, 07 chỗ ngồi, 2 cầu, số tự động.

Năm sản xuất: 2025 trở đi

Tiêu chuẩn khí thải: EURO 5

Chất lượng: Mới 100% chưa qua sử dụng

Màu xe: Xe ô tô màu đen

TT	Danh mục thông số	Thông số kỹ thuật
I	KÍCH THƯỚC VÀ TRỌNG LƯỢNG	
1	Kích thước tổng thể (Dài x Rộng x Cao) (mm)	(4795 x 1855 x 1835)
2	Khoảng cách trục (mm)	2745
3	Bán kính quay vòng tối thiểu (m)	5,8
4	Khoảng sáng gầm xe (mm)	279
5	Trọng lượng không tải (kg)	2050
6	Trọng lượng toàn tải (kg)	2620

TT	Danh mục thông số	Thông số kỹ thuật
7	Số người cho phép chở (kể cả người lái)	7
II	ĐỘNG CƠ	
1	Loại động cơ	Động cơ xăng, 4 xy lanh thẳng hàng
2	Tiêu chuẩn khí thải	Euro 5 trở lên
3	Hệ thống nhiên liệu	Phun xăng điện tử
4	Dung tích công tác, (cc)	2.694
5	Công suất cực đại, (kW)	122
6	Mômen xoắn cực đại, N.m	245
7	Dung tích bình nhiên liệu (lít)	80
8	Tiêu thụ nhiên liệu (L/100km)	
-	Ngoài đô thị	9,30
-	Kết hợp	11,20
-	Trong đô thị	14,50
III	HỆ THỐNG TRUYỀN ĐỘNG, HỆ THỐNG TREO, LÁI VÀ PHANH	
1	Hệ thống truyền động	Dẫn động 2 cầu bán thời gian, gài cầu điện tử
2	Hộp số	Tự động, 6 cấp
3	Hệ thống treo trước/sau	Độc lập, tay đòn kép với thanh cân bằng/Phụ thuộc, liên kết 4 điểm
4	Vành & lốp xe	
-	Loại vành	Mâm đúc
-	Kích thước lốp	265/60R18
-	Lốp dự phòng	Mâm đúc
5	Hệ thống lái có trợ lực	Thủy lực, biến thiên theo tốc độ
6	Phanh	
-	Trước	Đĩa tản nhiệt
-	Sau	Đĩa
IV	NGOẠI THẤT	

TT	Danh mục thông số	Thông số kỹ thuật
1	Cụm đèn trước	
-	Đèn chiếu gần	LED
-	Đèn chiếu xa	LED
-	Đèn chiếu sáng ban ngày	Có
-	Hệ thống điều khiển đèn tự động	Có
-	Hệ thống cân bằng góc chiếu	Tự động
-	Chế độ đèn chờ dẫn đường	Có
2	Cụm đèn sau	LED
3	Đèn báo phanh trên cao (Đèn phanh thứ ba)	LED
4	Đèn sương mù phía trước	LED
-	Đèn sương mù sau	Có
5	Gương chiếu hậu ngoài	
-	Chức năng điều chỉnh điện	Có
-	Chức năng gập điện	Có
-	Tích hợp đèn báo rẽ	Có
6	Chức năng sấy kính sau	Có
7	Gạt mưa (trước, sau)	Có
V	NỘI THẤT	
1	Tay lái loại 3 chấu, bọc da, ốp gỗ, mạ bạc	Có
-	Nút bấm điều khiển tích hợp	Điều chỉnh âm thanh, màn hình hiển thị đa thông tin, đàm thoại rảnh tay
-	Điều chỉnh	Chỉnh tay 4 hướng
-	Lẫy chuyển số	Có
2	Gương chiếu hậu trong	Có chống chói tự động
3	Chất liệu bọc ghế	Da
-	Điều chỉnh ghế lái	Chỉnh điện 8 hướng
-	Điều chỉnh ghế hành khách phía trước	Chỉnh điện 8 hướng
4	Hệ thống điều hòa	Tự động, 2 vùng
5	Hệ thống âm thanh	

TT	Danh mục thông số	Thông số kỹ thuật
-	Đầu đĩa	Màn hình cảm ứng 9 inch
-	Số loa	11
6	Chìa khóa thông minh	Có
7	Khóa cửa điện	Có
8	Chức năng khóa cửa từ xa	Có
9	Cửa sổ điều chỉnh điện 1 chạm, chống kẹt tất cả các cửa	Có
10	Cốp điều khiển điện	Có
11	Hệ thống điều khiển hành trình	Có
VI	TRANG BỊ AN TOÀN	
1	Hệ thống chống bó cứng phanh	Có
2	Hệ thống hỗ trợ lực phanh khẩn cấp	Có
3	Hệ thống phân phối lực phanh điện tử	Có
4	Hệ thống cân bằng điện tử	Có
5	Hệ thống kiểm soát lực kéo	Có
6	Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc	Có
7	Hệ thống hỗ trợ đổ đèo	Có
8	Camera 360	Có
9	Cảm biến hỗ trợ đỗ xe góc trước, góc sau, sau	Có
10	Đèn báo phanh khẩn cấp	Có
11	Túi khí	
-	Túi khí người lái & hành khách phía trước	Có
-	Túi khí bên hông phía trước	Có
-	Túi khí rèm	Có
-	Túi khí đầu gối người lái	Có
-	Cảnh báo điểm mù + Cảnh báo phương tiện cắt ngang phía sau	Có
VII	BẢO HÀNH VÀ BẢO TRÌ	

TT	Danh mục thông số	Thông số kỹ thuật
1	Bảo hành	Bảo hành 5 năm hoặc 150.000 km (tùy theo điều kiện nào đến trước) kể từ ngày giao xe.
2	Kiểm tra kỹ thuật	Kiểm tra (miễn phí tiền công) khi xe chạy 1.000 km, 50.000 km, 100.000 km.

Mục 2. Bản vẽ: Không có .

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

- Kiểm tra, thử nghiệm sẽ được tiến hành khi hàng đến địa điểm bàn giao theo yêu cầu của E-HSMT.
- Cách thức tiến hành kiểm tra, thử nghiệm: Bên mời thầu sẽ trực tiếp kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa với sự chứng kiến của nhà thầu.
- Trường hợp hàng hóa không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì Bên mời thầu có quyền từ chối và nhà thầu phải có trách nhiệm thay thế hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Trường hợp nhà thầu không có khả năng thay thế hay điều chỉnh hàng hóa không phù hợp, Bên mời thầu có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh nếu thấy cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan do Nhà thầu chịu. Việc thực hiện kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa của Bên mời thầu không dẫn đến miễn trừ nghĩa vụ bảo hành hay các nghĩa vụ khác theo hợp đồng của Nhà thầu.